

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT TRUNG QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 24 /CT-VTQ

Quảng Trị, ngày 20 tháng 01 năm 2026

Về việc giải trình lợi nhuận sau
thuế TNDN tại báo cáo
KQHĐKD Quý IV năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý IV/2025 và tình hình thực tế của Công ty cổ phần Việt Trung Quảng Bình (mã chứng khoán: VTQ)

Công ty xin giải trình nguyên Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh biến động hơn 10% và lãi tại Quý IV/2025, cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐTV	Quý IV/2025	Quý IV/2024	Chênh lệch	% tăng giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)	(7)=(6)/(5)
1	Sản lượng mủ cao su	Tấn	323,123	423,875	-100,75	-23,77%
2	Sản lượng gỗ tinh chế	m3	259,596	281,827	-22,23	-7,89%
3	Sản lượng gỗ sơ chế	m3	227,441	262,73	-35,29	-13,43%
4	Sản lượng gỗ dăm	BDT	4.467,59	2.889,39	1.578,20	54,62%
5	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	Đồng	38.596.409.744	37.889.229.452	707.180.292	1,87%
6	Giá vốn hàng bán	Đồng	30.975.749.807	30.268.074.472	707.675.335	2,34%
7	Lợi nhuận gộp	Đồng	7.620.659.937	7.621.154.980	-495.043	-0,01%
8	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	17.267.156	43.357.324	-26.090.168	-60,17%
9	Chi phí tài chính	Đồng	699.426.056	3.041.633.119	-2.342.207.063	-77,00%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	Đồng	973.426.056	921.865.000	51.561.056	5,59%
10	Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	3.354.459.016	3.173.957.158	180.501.858	5,69%
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	3.584.042.021	1.448.922.027	2.135.119.994	147,36%
12	Lợi nhuận khác	Đồng	-656.370.388	210.180.721	-866.551.109	-412,29%
13	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.927.671.633	1.659.102.748	1.268.568.885	76,46%
14	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.927.671.633	1.659.102.748	1.268.568.885	76,46%



Nguyên nhân:

Trong Quý IV/2025, Công ty đã có những cố gắng để đạt được những kết quả tốt nhất. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu thời tiết mưa kéo dài ngày, đồng thời vườn cây cao su mới phục hồi do bị bệnh bị héo lá, khô ngọn, khô cành ở Quý 2, từ đó sản lượng mủ cao su (Chỉ tiêu 1) giảm 100,75 tấn tương đương 23,77% cùng kỳ năm 2024. Trong quý 4, 2025 ngành sản xuất gỗ đã bắt đầu có những đơn hàng mới, tuy vậy thị trường ngành chế biến gỗ vẫn đang gặp nhiều khó khăn. Cụ thể Gỗ tinh chế (Chỉ tiêu 2) giảm 22,23 m³ tương đương - 7,89%; gỗ sơ chế (Chỉ tiêu 3) giảm 35,29 m³ tương đương 13,43%. Sản lượng gỗ băm dăm đạt 44.467,59 BDT tăng 1.578,20 BDT so với cùng kỳ. Tổng doanh thu bán hàng (chỉ tiêu 5) tăng 707.180.292 đồng so với cùng kỳ (tương đương 6,01%). Giá vốn tăng 707.675.335 đồng tương ứng với 2,34%, dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 495.043 đồng.

Doanh thu tài chính: giảm 26.090.168 đồng tương ứng với 60,17% . Chi phí tài chính: trong Quý 4/2025, Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình tiếp tục có lãi trong quý, nên công ty hoàn nhập chi phí dự phòng với số tiền 274 triệu đồng, dẫn đến chi phí tài chính giảm 2.342.207.063 đồng tương ứng với 77,00%. Chi phí hoạt động (chỉ tiêu 10) tăng 180.501.858 đồng. Dẫn đến lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (chỉ tiêu 11) tăng 2.135.119.994 đồng so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận khác (chỉ tiêu 12) giảm 866.551.109 đồng. Theo đó lợi nhuận sau thuế (chỉ tiêu 13) tăng 1.268.568.885 đồng tương ứng với 76,46% so với cùng kỳ 2024.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty để làm rõ vấn đề dẫn đến nguyên nhân lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh biến động hơn 10% và lãi tại Quý IV/2025.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Văn Thành